

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH QUẢNG TRỊ
Số: 32/2026/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 12 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 01/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị C**, sinh năm 1994; Số CCCD: 017194000***; Địa chỉ: thôn BH1, xã YP, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Ông **Thiều Văn Đ**, sinh năm 1988; Số CCCD: 038088008***; Nơi ĐKKHKT: thôn BH1, xã YP, tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký tạm trú và chỗ ở hiện nay: thôn TR2, xã TR, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị C và ông Thiều Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị C và ông Thiều Văn Đ thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 27/2011, ngày 09/6/2011 tại UBND xã YP, huyện Yên Định (nay là UBND xã YP), tỉnh Thanh Hóa).

2.2. Về con chung: Bà Bùi Thị C và ông Thiều Văn Đ có 01 con chung là cháu Thiều Bá M, sinh ngày 10/9/2011. Khi ly hôn, giao cháu Thiều Bá M cho bà Bùi Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Thiều Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Thiều Văn Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở ông Thiều Văn Đ thực hiện quyền này.

2.3. Về tài sản chung: Bà Bùi Thị C và ông Thiều Văn Đ đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí:* Bà Bùi Thị C thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà bà Bùi Thị C đã nộp là 300.000 đồng tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E, số 0000010 ngày 05 tháng 01 năm 2026. Bà Bùi Thị C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Bùi Thị C số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 7, tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã YP, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quang Sơn